

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3557/TCT-DNNCN

V/v xác định chi phí được trừ và khấu trừ thuế TNCN

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Kiên Giang.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 472/CTKGI-TTKT2 ngày 21/05/2021 của Cục Thuế tỉnh Kiên Giang về việc khấu trừ thuế TNCN và xác định chi phí tiền lương được trừ. Về vấn đề này Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điểm m, Khoản 2, Điều 9 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp;

- Căn cứ điểm c, khoản 2.6, Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính;

- Căn cứ điểm i, khoản 1, Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân;

1. Chi phí tiền lương.

Đối với phần tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp, đề nghị Cục Thuế tỉnh Kiên Giang căn cứ vào hồ sơ tại liệu do đơn vị giải trình, cung cấp để xác định tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp mà đơn vị trả thu nhập **thực tế chi trả** theo quy định tại khoản 2, Điều 9, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ và điểm c, khoản 2.6, Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính để xác định chi phí tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của đơn vị.

2. Về thuế Thu nhập cá nhân.

Căn cứ hồ sơ tài liệu thực tế tại đơn vị, khi cá nhân là lao động thời vụ nhận thu nhập (bảng lương chi tiết có ký nhận của từng cá nhân), công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo

quy định nêu tại điểm i, khoản 1, Điều 25, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế thông báo đề Cục Thuế tỉnh Kiên Giang được biết./.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ QLT DNNVV VÀ HKD, CN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCT Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Vụ Pháp chế (TCT);
- Lưu: VT, DNNCN.

Nguyễn Thị Lan Anh

